

Bản án số: 49/2021/DS-ST

Ngày: 20-4-2021

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Kim Quyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Chí Lin.

2. Bà Nguyễn Thị Rạt.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Cương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 520/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Ông Dương Đắc L, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Ấp G, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh L (hợp đồng ủy quyền ngày 16/10/2020) (có mặt).

*2. Bị đơn:* Ông Lâm Văn T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp Z, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 18/8/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa ông Nguyễn Văn L đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Dương Đắc L trình bày như sau:*

Ngày 28/11/2019, ông L có cho ông T mượn số tiền 395.000đ, ông T ký nhận giấy mượn tiền và hẹn trong thời hạn hai tuần sẽ hoàn trả lại cho ông L. Sau

khi hết thời gian thỏa thuận, ông T vẫn chưa trả tiền đã mượn. Nay ông đại diện cho ông L, yêu cầu ông T trả 395.000.000đ và yêu cầu trả tiền lãi từ khi vi phạm hợp đồng cho đến khi xét xử với mức lãi suất theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Lâm Văn T trình bày theo bản tự khai ngày 22/12/2020 cũng như tại phiên tòa như sau: Ông có hùn với ông L mua ba mảnh đất. Hai mảnh đất đầu bán lỗ. Mảnh thứ 3 hùn bốn phần gồm: Ông và ông L một phần, ông Định một phần, bạn của ông Định một phần, ông năm Cầu Lớn một phần. Sau đó, đất bán không được, ông L không bàn bạc với ông, tự ý thu hồi vốn rồi bán lại cho ông Định với giá bao nhiêu ông cũng không biết, ông L thu hồi luôn phần tiền của ông, ông cũng không biết. Nay ông L lại đi kiện ông, ông không đồng ý. Đối với giấy mượn tiền ngày 28/11/2019 ông xác nhận có ký nhận nhưng mà để xác nhận phần tiền hùn, không phải ông mượn tiền của ông L, ông cũng không nhận số tiền 395.000.00đ. Nay ông không đồng ý trả số tiền gốc và tiền lãi như ông L yêu cầu. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có yêu cầu ông cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho việc không vay tiền của ông L, nhưng ông giấu không cung cấp vì ông để thử xem thái độ của ông L đối với ông như thế nào, tại phiên tòa ông cũng không cung cấp gì thêm.

Nguyên đơn ông L khai theo bản tự khai ngày 22/12/2020: Ngày 28/11/2019, ông T có mượn ông số tiền 395.000.000đ, hẹn sau hai tuần sẽ trả nhưng đến nay vẫn chưa trả. Ông cũng không hùn vốn làm ăn gì với ông T, ông T trình bày không có căn cứ. Ông yêu cầu ông T trả tiền gốc và lãi cho ông.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Ông Dương Đắc L khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Lâm Văn T, ông T hiện có hộ khẩu thường trú tại xã Đ, huyện Đức Hòa nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý là thuộc thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ông L đại diện theo ủy quyền của ông L cho rằng ông T mượn số tiền 395.000.000đ, nay yêu cầu ông T trả số tiền này và yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định của pháp luật, thời gian trả từ khi vi phạm nghĩa vụ cho đến khi xét xử. Ông T mặc dù thừa nhận có ký giấy mượn tiền nhưng cho rằng ký để đảm bảo cho số tiền hùn mua bán đất, ông T không mượn tiền của ông L.

[3] Xét thấy lời khai của ông T và ông L có nhiều mâu thuẫn nên Tòa án đã thông báo cho ông T đối chất với ông L nhưng ông T không đến để đối chất. Tòa án cũng đã thông báo cho ông T cung cấp tài liệu, chứng cứ, tên tuổi, địa chỉ của những người hùn mua đất với ông T và ông L để Tòa án làm rõ có việc hùn mua bán đất giữa ông L với ông T và những người này hay không nhưng ông T vẫn không cung cấp. Căn cứ giấy mượn tiền ngày 28/11/2019 có nội dung “Hôm nay ngày 28/11/2019 tôi có mượn của ông L số tiền 395.000.000đ. Trong vòng hai tuần hoàn trả cho ông L”. Ông T thừa nhận giấy mượn tiền do ông viết và ký tên

nên cần buộc ông T phải có trách nhiệm trả số tiền đã mượn của ông L là 395.000.000đ. Việc ông T cho rằng không mượn tiền mà chỉ ký giấy mượn tiền để đảm bảo khoản tiền hùn vốn mua bán đất nhưng không được người đại diện theo ủy quyền của ông L thừa nhận, ông T cũng không đưa ra được chứng cứ gì để chứng minh việc hùn vốn mua bán đất nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét. Nếu ông T có tranh chấp gì đối với việc hùn vốn mua bán đất với ông L, ông Định, bạn ông Định, ông Năm Cầu Lớn, thì ông T có quyền khởi kiện vụ án khác để giải quyết.

[4] Về tiền lãi: Theo giấy mượn tiền ngày 28/11/2019, ông T có mượn của ông L số tiền 395.000.000đ, hẹn trong thời gian hai tuần sẽ trả đủ, giấy mượn tiền không thể hiện có tính lãi. Sau đó, ông T không trả nên ông L khởi kiện yêu cầu trả gốc và lãi. Căn cứ khoản 4 Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Theo quy định tại khoản 2 Điều 468 thì áp dụng mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 là 10%/năm. Thời gian vi phạm nghĩa vụ trả tiền từ ngày 13/12/2019 đến khi xét xử là 16 tháng, 7 ngày, số tiền lãi là: 16 tháng 7 ngày x 10%/năm x 395.000.000đ = 53.434.000đ.

[5] Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc ông Lâm Văn T có trách nhiệm trả cho ông Dương Đắc L số tiền gốc 395.000.000đ, tiền lãi 53.434.000đ, tổng cộng là 448.434.000đ.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Lâm Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13; khoản 4 Điều 466, khoản 2 Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Đắc L do ông Nguyễn Văn L đại diện theo ủy quyền về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với bị đơn ông Lâm Văn T.

Ông Lâm Văn T có trách nhiệm trả cho ông Dương Đắc L số tiền gốc 395.000.000đ, tiền lãi 53.434.000đ, tổng cộng là 448.434.000đ (bốn trăm bốn mươi tám triệu bốn trăm ba mươi bốn ngàn đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên có nghĩa vụ chậm thi hành sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi tính trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 tương ứng với thời gian chưa thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Ông Lâm Văn T chịu 21.937.000đ án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước. Ông T có trách nhiệm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

3. Về kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Kim Quyên**